

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH BẾN TRE**
Số: 52/2020/QĐST-LĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Châu Thành, ngày 11 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành **ngày 03 tháng 12 năm 2020** về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động thụ lý số: 110/2020/TLST- LĐ ngày 26 tháng 10 năm 2020.

XÉT THÁY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị Yến L, sinh năm 1970;

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

2. *Bị đơn*: Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu lâm thủy sản B T;

Trụ sở: số 71, Quốc lộ 60, khu phố C, thị trấn D, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Ngọc H; chức vụ: Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu lâm thủy sản B T.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Văn B; chức vụ: Nhân viên Phòng TC-HC Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu lâm thủy sản B T.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bảo hiểm xã hội tỉnh B T.

Trụ sở: 14C3, Đại lộ Đồng Khởi, phường E, thành phố F, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo pháp luật: Ông Dương Văn Th; chức vụ: Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh B T.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Trường V; chức vụ: Trưởng phòng Thanh tra -

Kiểm tra Bảo hiểm xã hội tỉnh B T.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Lâm thủy sản B T chịu trách nhiệm:

- Trả cho bà Trần Thị Yến L số tiền trợ cấp thôi việc là 6.654.375 (Sáu triệu sáu trăm năm mươi bốn ngàn ba trăm bảy mươi lăm) đồng. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp và lãi chậm nộp tính đến tháng 10 năm 2020 cho bà Trần Thị Yến L với tổng số tiền là 48.823.674 (Bốn mươi tám triệu tám trăm hai mươi ba ngàn sáu trăm bảy mươi bốn) đồng tại Bảo hiểm xã hội tỉnh B T. Số tiền trên còn tiếp tục được tính lãi bằng 02 lần mức lãi suất đầu tư quỹ bảo hiểm xã hội bình quân của năm trước liền kề tính trên số tiền, thời gian Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lâm thủy sản B T chậm đóng theo quy định tại Điều 122 Luật Bảo hiểm xã hội.

2. Án phí lao động sơ thẩm không có giá ngạch đương sự phải chịu 50% là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Lâm thủy sản B T nhận chịu và Công ty còn phải nộp số tiền này.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN
(Đã ký tên và đóng dấu)**

Phan Thị Mỹ Hạnh